

Số: 58/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 7 năm 2010

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 348
ĐẾN	Ngày: 12.7.2010
	Chuyên:

BÁO CÁO

Tình hình tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2010

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2010 giảm so với cùng kỳ năm 2009, số lượt người khiếu nại, tố cáo trực tiếp tại nơi tiếp công dân của các cơ quan hành chính trong tỉnh giảm gần 30% so với trước; nhiều vụ tồn đọng, kéo dài đã được tập trung xem xét giải quyết; một số vụ khiếu nại đông người yêu cầu bồi thường, thực hiện các chính sách hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất thuộc các dự án trong Khu kinh tế Dung Quất và một số dự án trong tỉnh được các cấp, các ngành tập trung tổ chức đối thoại, giải quyết ngay tại cơ sở, tuy nhiên trong quá trình giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo, vẫn còn một số hạn chế chưa được khắc phục; cụ thể như sau:

1. Tình hình tổ chức tiếp công dân:

Công tác tổ chức tiếp công dân trên địa bàn tỉnh nhìn chung đã đi vào nề nếp, ngay từ đầu năm thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh đã thực hiện tốt việc tiếp dân theo định kỳ và sau mỗi kỳ tiếp dân đều có văn bản chỉ đạo xem xét, giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân.

Trong 6 tháng đầu năm 2010, các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp 2090 lượt người trực tiếp đến khiếu nại, tố cáo, giảm gần 30%, so với cùng kỳ năm 2009 (2985 lượt người), có 14 đoàn đông người/14 vụ; cụ thể:

a) Tại Phòng Tiếp công dân tỉnh và trụ sở Thanh tra tỉnh đã tiếp 501 lượt người của 368 vụ, có 09 đoàn/09 vụ đông người, trong đó:

- Tiếp dân định kỳ của Đoàn Đại biểu Quốc hội 26 lượt người/26 vụ.
- Tiếp dân định kỳ của Chủ tịch UBND tỉnh 159 lượt người/91 vụ, trong đó có 05 vụ đông người.
- Tiếp dân định kỳ của Chánh Thanh tra tỉnh 05 lượt người/05 vụ, trong đó có 01 vụ đông người.
- Tiếp thường xuyên của Phòng Tiếp công dân tỉnh và Thanh tra tỉnh 311 lượt người/246 vụ (có 03 đoàn/3 vụ đông người), so với cùng kỳ năm 2009 giảm 240 lượt người và giảm 12 đoàn/12 vụ đông người.

b) Các sở, ngành thuộc UBND tỉnh tiếp 151 lượt người/151 vụ, không có đoàn đông người, trong đó do lãnh đạo Sở tiếp định kỳ 31 lượt/31 vụ; tiếp thường xuyên 120 lượt người/120 vụ.

c) Cấp huyện, thành phố tiếp 596 lượt người/596 vụ (tăng 90 lượt người so với cùng kỳ năm 2009), trong đó do lãnh đạo cấp huyện tiếp công dân định kỳ 220 lượt người, có 05 lượt người/05 vụ đông người.

d) Cấp xã của các huyện: Sơn Tịnh, Ba Tơ, Bình Sơn, Minh Long, Trà Bồng, Sơn Tây và thành phố Quảng Ngãi tiếp 868 lượt người.

Nội dung công dân trình bày chủ yếu là: Khiếu nại việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, yêu cầu bồi thường, thực hiện các chính sách hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế-xã hội, tranh chấp quyền sử dụng đất, chiếm tỷ lệ khoảng 60%; khiếu nại về chế độ chính sách đối với người có công Cách mạng chiếm 5%; khiếu nại về nhà, tài sản chiếm 3%; khiếu nại thuộc lĩnh vực tư pháp chiếm 7%; khiếu nại thuộc thuộc các lĩnh vực quản lý khác chiếm 25%.

Phần lớn các vụ khiếu nại, tố cáo đông người đều có liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Sau ngày tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND tỉnh, đều có Thông báo kết luận của lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo, giao nhiệm vụ cụ thể cho các cấp, ngành, thẩm tra, xác minh, xem xét, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định pháp luật. Song, việc thực hiện kết luận, thông báo xử lý sau ngày tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo tỉnh vẫn còn hạn chế, nhiều trường hợp chưa được xem xét, giải quyết gây bức xúc cho người dân.

2. Tình hình đơn khiếu nại, tố cáo:

Trong 6 tháng đầu năm 2010, cơ quan hành chính các cấp trong tỉnh đã tiếp nhận 2472 đơn của 2376 vụ việc, trong đó có 1384 vụ khiếu nại, 761 vụ tranh chấp quyền sử dụng đất, 88 vụ tố cáo và 143 vụ phản ánh, kiến nghị khác, so với cùng kỳ năm 2009 (phát sinh 2523 đơn) giảm 51 đơn, chiếm tỷ lệ 2,02%; cụ thể:

a) Thanh tra tỉnh và Phòng Tiếp công dân của tỉnh tiếp nhận 815 đơn của 719 vụ, trong đó có: 326 vụ khiếu nại, 317 vụ tranh chấp đất đai, 08 vụ tố cáo và 68 vụ phản ánh, kiến nghị khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, so với cùng kỳ năm 2009 (tiếp nhận 1142 đơn của 1008 vụ), tỉ lệ giảm số đơn và vụ đều 28,6% (giảm 327 đơn bằng 289 vụ).

b) Các Sở, Ban ngành tiếp nhận 263 đơn/263 vụ, gồm có 207 đơn khiếu nại, 34 đơn tố cáo và 22 đơn phản ánh, kiến nghị khác. So với cùng kỳ năm 2009, biến động không đáng kể.

c) Cấp huyện và thành phố tiếp nhận 801 đơn/801 vụ khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, so với cùng kỳ năm 2009 (tiếp nhận 1168 đơn 976 vụ) giảm 367 đơn, 175 vụ, tỉ lệ giảm số đơn 31,42% và 21,8% số vụ. Trong 801 vụ việc cấp huyện đã tiếp nhận, có 461 vụ khiếu nại, 248 vụ tranh chấp đất, 39 vụ tố cáo và 53 vụ phản ánh, kiến nghị khác.

d) Cấp xã tiếp nhận 593 đơn/593 vụ, trong đó có 390 vụ khiếu nại, 07 vụ tố cáo và 196 vụ tranh chấp đất, phản ánh, kiến nghị và yêu cầu khác.

* Trong 6 tháng đầu năm 2010, có 14 vụ khiếu nại đông người (giảm 10 vụ so với cùng kỳ năm 2009), nội dung: khiếu nại yêu cầu bồi thường, thực hiện các chính sách hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất 10 vụ; nhân dân xã Tịnh Long khiếu nại việc hỗ trợ giống lúa cơn bão số 9 không đúng đối tượng 01 vụ; một số công dân khiếu nại về bán nhà thuộc sở hữu nhà nước 01 vụ; khiếu nại về thực hiện chế độ nghỉ việc của công nhân Nhà máy đường 01 vụ.

Nội dung 16 vụ tố cáo gửi đến Thanh tra tỉnh và Phòng Tiếp công dân của tỉnh tố cáo một số nhóm hành vi sau: Lạm quyền trong thi hành công vụ để vụ lợi 04 vụ; lạm quyền làm trái qui định trong khi thi hành công vụ 05 vụ; các nội dung tố cáo khác 07 vụ.

Đối tượng bị tố cáo là Thủ trưởng cấp sở 01 người/01 vụ; Phó Chủ tịch huyện 01 người/01 vụ; Phó trưởng phòng, ban các cấp 01 người/01 vụ; Giám đốc Công ty cổ phần 01 người/ 01 vụ; Cán bộ nghiệp vụ các cấp 01 người/01 vụ; Thôn trưởng 01 người/01 vụ; Bí thư xã 03 người/03 vụ; Chủ tịch cấp xã 03 người/03 vụ; công dân 04 người/04 vụ.

* Qua xử lý 815 đơn/719 vụ khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị tại Phòng Tiếp công dân của tỉnh và Thanh tra tỉnh cho thấy: có 245 đơn/203 vụ công dân gửi vượt cấp do cấp dưới chậm giải quyết, phải chuyên, trả, hướng dẫn, chiếm tỉ lệ 28,2%; có 468 đơn/414 vụ trùng lặp, đơn không đủ điều kiện thụ lý chiếm 57,6%. Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý theo trách nhiệm 102 vụ việc khiếu nại, tố cáo (*kể cả những vụ đã giải quyết, công dân còn tiếp tục khiếu nại, giao cơ quan chức năng rà soát lại*) chiếm tỉ lệ 14,2%.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Giải quyết khiếu nại:

Trong 6 tháng đầu năm 2010, tổng số vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, huyện và thành phố là 531 vụ, trong đó: Thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh là 90 vụ; Thủ trưởng Sở, ngành là 24 vụ; Chủ tịch UBND huyện, thành phố là 83 vụ; Chủ tịch UBND xã là 334 vụ việc. Cụ thể như sau:

- Số vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh là 90 vụ khiếu nại (có 17 vụ, năm 2009 chuyển sang).

Chủ tịch UBND tỉnh giao các cơ quan tham mưu: Thanh tra tỉnh 39 vụ việc (có 4 vụ năm 2009 chuyển sang), đã tham mưu xử lý 24 vụ (có 4 vụ năm 2009 chuyển sang), tỉ lệ tham mưu giải quyết đạt 61,5%; Sở Tài nguyên và Môi trường 27 vụ khiếu nại, tranh chấp đất (có 05 vụ năm 2009 chuyển sang), đã tham mưu xử lý 10 vụ (có 05 vụ năm 2009 chuyển sang), tỉ lệ tham mưu xử lý đạt 37%; Sở Lao động-Thương binh và Xã hội 09 vụ (có 03 vụ năm 2009 chuyển sang) đã tham mưu 05 vụ (có 02 vụ năm 2009 chuyển sang), tỉ lệ tham mưu đạt 55,5%; Sở Tài chính 04 vụ, đã tham mưu xử lý 02 vụ, tỉ lệ tham mưu đạt 50%; Sở Xây dựng 08 vụ (04 vụ năm 2009 chuyển sang), đã tham mưu xử lý 04 vụ (có 03 vụ năm 2009 chuyển sang), tỉ lệ tham mưu đạt 50%; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 01 vụ chưa tham mưu; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh 01 vụ năm 2009 chuyển sang (đã có phúc đáp của Tổng cục Chính trị - Bộ Quốc phòng, tỉnh giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tập hợp hồ sơ liên quan trường hợp ông Nguyễn Tuấn để Chủ tịch UBND tỉnh làm việc với Cục Chính trị Quân khu V); Sở Nội vụ 01 vụ.

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định, văn bản xử lý 46 vụ việc (có 16 vụ năm 2009 chuyển sang), tỷ lệ giải quyết đạt 51%.

Qua kết quả giải quyết cho thấy: 31 vụ khiếu nại sai hoàn toàn, chiếm tỉ lệ 67,4%; 07 vụ khiếu nại đúng, chiếm tỉ lệ 15,2%; đình chỉ thụ lý 07 vụ (04 vụ hết thời hiệu khiếu nại; 03 vụ cấp huyện đã giải quyết chưa đảm bảo trình tự, thủ tục, nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật, chỉ đạo UBND huyện xem xét, giải quyết đúng trình tự, thủ tục); có văn bản xin ý kiến Bộ Xây dựng chỉ đạo giải quyết 01 vụ.

- Số vụ thuộc thẩm quyền của các Sở, ngành là 24 vụ; đã giải quyết được 14 vụ, tỉ lệ giải quyết đạt 58,33%.

- Số vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của các huyện, thành phố 83 vụ; đã giải quyết 26 vụ, tỉ lệ giải quyết đạt 31,33%.

Vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nhưng chậm xem xét, giải quyết công dân phát sinh đơn vượt cấp và khiếu nại trực tiếp tại các ngày tiếp công dân định kỳ, UBND tỉnh phải có văn bản chỉ đạo, đôn đốc nhắc nhở nhưng chưa giải quyết đến nay còn 75 vụ việc.

- Số vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã 334 vụ; đã giải quyết 249 vụ, tỉ lệ giải quyết đạt 74,5%.

b) Giải quyết tố cáo, phản ánh, kiến nghị:

Tổng số vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, ngành là 52 vụ tố cáo và 06 vụ phản ánh, kiến nghị khác (Chủ tịch UBND tỉnh: 6 vụ tố cáo và

06 vụ phản ánh, kiến nghị khác; các Sở, ngành 06 vụ tố cáo; huyện, thành phố 32 vụ tố cáo. Đã giải quyết 20 vụ tố cáo, đạt tỷ lệ 38%, cụ thể:

- Thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh là 12 vụ tố cáo, phản ánh. Các cơ quan tham mưu xác minh, kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xử lý 05 vụ, đạt tỉ lệ 41,66%. Trong đó, Thanh tra tỉnh tham mưu 05/05 vụ tố cáo, phản ánh (*riêng vụ phản ánh việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cấp phép xây dựng tạm cho bà Huỳnh Thị Ngân đang được tiếp tục xem xét, kiến nghị xử lý*), còn lại các cơ quan tham mưu đang thẩm tra xác minh, kiến nghị giải quyết.

- Thủ trưởng các Sở, ngành đã giải quyết 06/06 vụ, đạt tỷ lệ 100%;

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố đã giải quyết 04/32 vụ, đạt tỷ lệ 12,5%;

- Số vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã 08 vụ; đã giải quyết 05 vụ, tỉ lệ giải quyết đạt 62,5%.

Qua số vụ tố cáo đã giải quyết cho thấy: Số vụ tố cáo đúng 04/20 vụ, chiếm tỷ lệ 20%; số vụ tố cáo có đúng, có sai 07/20 vụ, chiếm tỷ lệ 35%; số vụ tố cáo sai hoàn toàn 9/20 vụ, chiếm tỷ lệ 45%;

* Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã khôi phục quyền lợi cho 09 người, với tổng diện tích 702,96m² đất, kiến nghị xử lý vi phạm hành chính 04 trường hợp.

4. Kết quả xem xét, giải quyết các vụ tồn đọng, kéo dài:

a) Kết quả xem xét, giải quyết:

Số vụ tồn đọng từ ngày 15/12/2009 trở về trước thuộc thẩm quyền xem xét giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện còn để tồn đọng, qua kiểm tra, rà soát theo Kế hoạch số 319/KH-TTCTP ngày 20/02/2009 của Thanh tra Chính phủ là 181 vụ, trong đó: Thẩm quyền giải quyết của các cơ quan cấp tỉnh là 51 vụ; thẩm quyền giải quyết của huyện, thành phố là 130 vụ, trong đó:

- Số vụ đã được đưa vào xem xét, giải quyết đến ngày 15/5/2010 là 100 vụ (cấp tỉnh 45 vụ; cấp huyện, thành phố 55 vụ).

- Số vụ còn đang hoặc chưa xem xét giải quyết là 81 vụ (cấp tỉnh 06 vụ; cấp huyện, thành phố 75 vụ, cụ thể: Thành phố Quảng Ngãi 17 vụ; huyện Tư Nghĩa 07 vụ; huyện Bình Sơn 20 vụ; huyện Sơn Tịnh 13 vụ; huyện Đức Phổ 08 vụ; huyện Nghĩa Hành 04 vụ; huyện Mộ Đức 05 vụ; huyện Trà Bồng 01 vụ).

b) Những vướng mắc trong thực hiện Kế hoạch số 319/KH-TTCTP:

Nguyên nhân của việc chậm trễ, để tồn đọng trong giải quyết vụ việc, đó là:

- Về phía cơ quan nhà nước: Lãnh đạo một số huyện trong quá trình chỉ đạo điều hành có lúc do phải tập trung vào các công tác khác, nên chưa dành thời gian cho công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, chưa có Kế hoạch cụ thể trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các Quyết định giải quyết, xử lý vụ việc đã có hiệu lực pháp luật, dẫn đến công dân phát sinh khiếu nại, tố cáo, song địa phương còn lơ là, thiếu tập trung tổ chức thực hiện.

- Về phía công dân: Chưa hiểu đầy đủ pháp luật, một số trường hợp còn bị lợi dụng, lôi kéo thực hiện khiếu, tố; nhiều trường hợp khiếu nại đã được cấp huyện, cấp tỉnh giải quyết thấu đáo, hợp lý, hợp tình, được Bộ, ngành Trung ương kiểm tra, rà soát và khẳng định tính đúng đắn, nhưng công dân vẫn cho rằng mình bị thua thiệt, giải quyết thiếu công bằng, không đúng chính sách, pháp luật, hay cho rằng các cấp chính quyền bao che trong giải quyết khiếu nại, tiếp tục phát sinh khiếu, tố, điển hình như các vụ tranh chấp đất đai, các vụ đòi lại quyền sử dụng đất đã được Nhà nước quản lý qua các thời kỳ, ...

5. Công tác quản lý Nhà nước về khiếu nại, tố cáo:

- Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2262/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 phê duyệt chương trình thanh tra năm 2010, đã định hướng công tác quản lý nhà nước về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các biện pháp tăng cường trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước trong việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo ổn định chính trị xã hội, phục vụ Đại hội Đảng các cấp trong năm 2010; Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 04/02/2010 phê duyệt kế hoạch thanh tra trực tiếp năm 2010 của Thanh tra tỉnh, trong đó có Kế hoạch thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc chấp hành pháp luật tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục chỉ đạo việc xem xét, giải quyết các khiếu nại thuộc trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh trong Khu Kinh tế Dung Quất, và chỉ đạo Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn xem xét, giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tranh chấp phát sinh của các hộ dân ở các xã Bình Trị, Bình Thanh Tây, Bình Đông trong Khu kinh tế Dung Quất.

- Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản giao nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn thẩm tra, xác minh, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; ban hành các văn bản đôn đốc, nhắc nhở và chỉ đạo Chủ tịch UBND các huyện: Bình Sơn, Tư Nghĩa, Sơn Tịnh, Mộ Đức, Đức Phổ, Lý Sơn, Sơn Hà, thành phố Quảng Ngãi và Thủ trưởng các Sở, ngành thực hiện

nhiệm vụ giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo đối với các vụ còn tồn đọng và các vụ việc bức xúc thuộc thẩm quyền.

- Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan tham mưu rà soát trên 20 vụ việc báo cáo các cơ quan Trung ương, phúc đáp Báo, Đài và trả lời công dân những vụ khiếu nại đã có Quyết định giải quyết, xử lý đúng chính sách, pháp luật, có lý, có tình nhưng công dân vẫn tiếp tục gửi đơn lên Trung ương, các cơ quan Báo, Đài; đồng thời, báo cáo theo trách nhiệm về tình hình khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh trong hai năm 2008, 2009 và Quý I năm 2010 phục vụ công tác thanh tra trách nhiệm thủ trưởng theo Quyết định số 804/QĐ-TTCT ngày 25/5/2010 của Tổng Thanh tra Chính phủ,

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các Sở, ngành cũng đều có Quyết định phê duyệt chương trình, Kế hoạch công tác thanh tra năm 2010 theo thẩm quyền, trong đó đã có xác định nhiệm vụ thanh tra trách nhiệm thủ trưởng các đơn vị trực thuộc đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc các huyện, thành phố, Sở, ngành, thực hiện rà soát báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch 319/KH-TTCT ngày 20/02/2009 cho Thanh tra Chính phủ ...

II. NHẬN XÉT VỀ TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Về tình hình khiếu nại, tố cáo và chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2010:

Trong 6 tháng đầu năm 2010, các cấp đã tập trung giải quyết được nhiều vụ việc tồn đọng ở các năm trước; nhiều vụ việc mới phát sinh đã được quan tâm giải quyết, tạo được lòng tin của nhân dân, góp phần ổn định tình hình trật tự, tạo điều kiện cho công tác đầu tư, phát triển. Tuy nhiên, vẫn còn một số địa phương chưa tập trung giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, UBND tỉnh phải chỉ đạo nhắc nhở nhiều lần bằng công văn và thông báo kết luận tiếp dân định kỳ, nhưng chưa được cấp dưới chấp hành nghiêm, chậm thực hiện trách nhiệm giải quyết.

Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật khiếu nại, tố cáo có triển khai, nhưng kết quả còn thấp, chưa sâu, chưa đi vào đời sống của dân.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một vài địa phương chưa tạo được sự cộng đồng trách nhiệm của cả hệ thống chính trị theo đúng tinh thần kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo số 130-TB/TW ngày 10/01/2008 và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 02/6/2008 về thực hiện Thông báo kết luận của Bộ Chính trị về

tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2006 đến nay và giải pháp trong thời gian tới.

Một vài vụ việc các địa phương còn thụ lý giải quyết chưa đúng trình tự, thủ tục, chậm tổ chức xem xét trong thời hạn luật định; pháp luật đã quy định công tác phối hợp trong quá trình thẩm tra, xác minh giữa cơ quan được giao nhiệm vụ tham mưu với các cơ quan có liên quan, nhưng trong thực tế còn có không ít cơ quan chậm cung cấp tài liệu, chứng cứ (kể cả người đi khiếu nại) vẫn chưa được khắc phục.

2. Một số nguyên nhân:

- Nội dung các vụ khiếu kiện phần lớn có liên quan đến lĩnh vực đất đai, nhưng cơ chế, chính sách liên quan đến đất đai thay đổi nhanh theo hướng có lợi cho người sử dụng đất, cùng với tình trạng buông lỏng, không quản lý được đất đai ở cơ sở dẫn đến khi thực hiện chính sách trở nên phức tạp, làm nảy sinh khiếu nại và khó giải quyết, nhất là khiếu kiện về quyền sử dụng đất, việc bồi thường và thực hiện các chính sách hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất, giải phóng mặt bằng thực hiện các Dự án phát triển kinh tế xã hội .v.v ...

- Quản lý và thực hiện chính sách xã hội vẫn dựa vào cấp xã, nhưng thực trạng đội ngũ cán bộ chính quyền cấp xã chưa đáp ứng yêu cầu quản lý về nhiều mặt, nên khi triển khai thực hiện chính sách thiếu chặt chẽ, dẫn đến sai phạm, nhiều trường hợp chưa được lãnh đạo cấp trên, cơ quan chức năng phát hiện để chấn chỉnh, xử lý kịp thời hoặc đã phát hiện, xử lý, nhưng để âm ỉ kéo dài, làm phát sinh khiếu nại, tố cáo.

- Vẫn còn tình trạng cấp trên chỉ đạo, nhắc nhở nhiều lần, nhưng cấp dưới không chấp hành, hoặc chấp hành không đầy đủ, song biện pháp xử lý chỉ mới dừng lại ở việc phê bình, nhắc nhở nên chưa đủ sức răn đe.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác chuyên trách, hoặc kiêm nhiệm giúp thủ trưởng tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo vừa thiếu về số lượng, vừa hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ dẫn đến còn hạn chế trong kỹ năng đánh giá tình tiết, chứng cứ có trong hồ sơ, dẫn đến kéo dài chậm kết luận, tham mưu giải quyết, nhưng lại ít có điều kiện nâng cao trình độ nghiệp vụ; một số đồng chí còn ngại tính chất phức tạp của công việc ...

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2010

Để thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhằm giữ vững, ổn định trật tự xã hội, hạn chế tối đa các khiếu

nại làm ảnh hưởng đến Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, theo Chỉ thị số 1304/2010/CT-TTCP ngày 25/5/2010 “về việc tăng cường công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ đại hội đảng các cấp” của Thanh tra Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trương thực hiện một số biện pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2010 như sau:

1. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thủ trưởng các sở, ngành thường xuyên báo cáo cho cấp ủy Đảng cùng cấp và cấp ủy Đảng cơ quan mình đang công tác về tình hình khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện Quyết định giải quyết, văn bản xử lý khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của mình, kịp thời xin ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp công tác giải quyết các vụ việc nổi cộm, phức tạp, bức xúc, thực hiện đúng mục đích, yêu cầu, nội dung Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 02/6/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Thông báo số 130-TB/TW ngày 10/01/2008 của Bộ Chính trị kết luận “về tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2006 đến nay và giải pháp trong thời gian tới” và Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 10/6/2008 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 02/6/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất trong công tác giải quyết các khiếu nại, tố cáo của nhân dân.

2. Các cấp từ tỉnh đến huyện, tiếp tục rà soát các vụ việc tồn đọng theo Kế hoạch số 319/KH-TTCP ngày 20/02/2009 của Thanh tra Chính phủ; tập trung xem xét, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng, mới phát sinh thuộc thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của mình.

Từ nay đến tháng 9 năm 2010, các cấp, các ngành phải kịp thời giải quyết 100% các khiếu kiện có liên quan đến nhân sự và Đại biểu dự Đại hội Đảng các cấp nói riêng và phấn đấu trong năm 2010 giải quyết đạt từ 85% - 90% đối với các vụ khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền nói chung.

Trong quá trình xem xét, giải quyết cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan để trao đổi, thống nhất biện pháp giải quyết, trong giải quyết phải sát với thực tiễn, đảm bảo có lý, có tình, có tính khả thi để chấm dứt khiếu nại. Đối với các vụ đã có Quyết định giải quyết, văn bản chỉ đạo xử lý có hiệu lực thi hành, nhưng chưa tổ chức thực hiện được, cần phải đánh giá cụ thể nguyên nhân tồn đọng, vướng mắc, đề ra giải pháp, thời hạn thực hiện cụ thể; các vụ đã xác định Quyết định giải quyết đảm bảo đúng chính sách, pháp luật, có lý, có tình, song công dân cố tình chây ỳ không thực hiện, liên tục có đơn khiếu nại, cần tiếp tục thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để tạo sự đồng thuận cao trong hệ thống chính trị và nhân dân, lập đầy đủ thủ tục theo quy định pháp luật để kiên quyết cưỡng chế thi hành.

3. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các sở, ngành lập kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện tiếp dân, kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo tồn đọng và mới phát sinh đúng pháp luật ngay tại cơ sở, hạn chế tối đa tình trạng công dân bức xúc, dẫn đến phát sinh khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp; bố trí, tăng cường biên chế cho tổ chức Thanh tra huyện và Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện, đảm bảo đội ngũ này có đủ lực lượng thực hiện công tác thanh tra trách nhiệm thủ trưởng và kịp thời tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai.

Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan phối hợp Tổ chức thực hiện tốt, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về an sinh xã hội và hỗ trợ phát triển sản xuất đảm bảo công bằng, đúng đối tượng, đúng mục đích; cần chú trọng việc thanh tra, kiểm tra để đảm bảo việc chi hỗ trợ đúng mục đích, đúng đối tượng, tiền, hàng cứu trợ cơn bão số 9 năm 2009 và thực hiện Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở. Trường hợp phát hiện có sai sót trong tổ chức thực hiện phải chấn chỉnh, uốn nắn kịp thời, nếu phát hiện có sai phạm phải kiên quyết xử lý nghiêm.

4. Chánh Thanh tra tỉnh xây dựng ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị 1304/2010/CT-TTCT ngày 25/5/2010 của Tổng thanh tra "về việc tăng cường công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ Đại hội Đảng các cấp"; đẩy mạnh công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở; thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc chấp hành pháp luật tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, việc thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại, văn bản xử lý tố cáo theo đúng Kế hoạch thanh tra trực tiếp đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 24/02/2010; có Kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn, giúp đỡ Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về việc tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền trong suốt quá trình diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp ở cơ sở cho đến Đại hội Đảng bộ tỉnh. Kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xử lý trách nhiệm những cá nhân, cơ quan không chấp hành pháp luật khiếu nại, tố cáo và chỉ đạo của UBND tỉnh; phối hợp với Sở Nội vụ đề nghị khen thưởng những cá nhân, những ngành và địa phương đã giải quyết tốt khiếu nại, tố cáo giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội.

5. Trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp từ cơ sở đến Đại hội Đảng bộ tỉnh, thủ trưởng các cấp, các ngành có Kế hoạch cụ thể, phân công cán bộ, công chức có trách nhiệm tiếp dân, tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo; kịp thời tiếp nhận và đưa dân thuộc địa phương mình trở về và cam kết trước dân về thời hạn giải quyết vụ việc, không để công dân thuộc địa bàn quản lý của mình lưu lại tại nơi tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp.

Trên đây là tình hình khiếu nại, tố cáo trong 6 tháng đầu năm 2010 và một số định hướng, biện pháp tăng cường chất lượng hiệu quả đối với công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong 6 tháng cuối năm 2010 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Thường trực Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

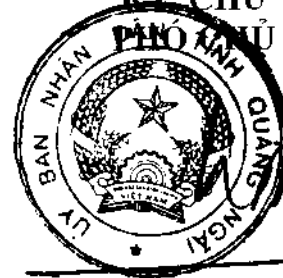
Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT Tỉnh ủy, TT HDND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- TT BCD phòng, chống tham nhũng tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HDND tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Các Sở, ngành: Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Quân sự, Biên phòng, Tư pháp, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Báo Quảng Ngãi và Đài PT-TH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, KTTH, TCD, TTCB và TH;
- Lưu: VT, NC (ngviet 550)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Sơn